

ĐƠN VỊ: Phòng Hành chính

Số: 0118/2020/TTr-0690604

BM 03/QĐMS-20

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH CHỦ TRƯỞNG

V/v: Duyệt thuận sử dụng ngân sách cải tạo buồng ATM CN Nghệ An

- Căn cứ Quyết định 149/2020/QĐ-HC ngày 21/5/2020 về việc Ban hành Quy định mua sắm hàng hóa dịch vụ; Căn cứ nhu cầu mua sắm thực tế

I – TRÌNH DUYỆT CHỦ TRƯỞNG

Phòng Hành chính kính trình phê duyệt chi tiêu/mua sắm, chi tiết như sau:

1. Nội dung công việc chi tiêu/mua sắm:

Loại tiền tệ: VND

Stt	Mô tả tên hàng hóa/dịch vụ	Quy cách kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Đơn giá dự kiến	Thành tiền dự kiến	Hình thức mua sắm	Đơn vị được chỉ định (nếu có)	Lý do chỉ định (nếu có)
1	Sửa chữa nhỏ	Theo file đính kèm	gói	1	21,801,831	21,801,831	Chỉ định	CÔNG TY TNHH ÁNH SÁNG TIỀN DƯ	Đã thực hiện nhiều công trình cho BVB
	Tổng cộng					21,801,831			

- Lý do chi tiêu/mua sắm: Cải tạo buồng ATM CN Nghệ An do mua tạt
- Chi phí thực hiện: 21,801,831

Trong đó:

- Trong kế hoạch: 0
- Ngoài kế hoạch: 21,801,831
- Đơn vị chịu chi phí: CHI NHANH NGHE AN
- Thời gian khấu hao/phân bổ dự kiến:
- Nội dung khác: (1) (nếu có)

2. Hạng mục ngân sách:

Stt	Hạng mục kế hoạch	Ngân sách được duyệt	Đã sử dụng	Còn lại	Số tiền trình sử dụng	Ngân sách còn lại dự kiến
		(a)	(b)	(c)=(a)-(b)	(d)	(e)=(c)-(d)
1	CN Nghệ An - XDCB năm cũ chuyển sang	244,000,000	222,000,000	22,000,000	21,801,831	198,169
	Tổng cộng	244,000,000	222,000,000	22,000,000	21,801,831	198,169
Xác nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách:						

II – BỔ SUNG NGÂN SÁCH: (Áp dụng trong trường hợp Ngân sách còn lại của Đơn vị lập không đủ chi phí thực hiện)

1. Điều chuyển ngân sách:

NGÂN SÁCH CHUYỂN								NGÂN SÁCH NHẬN					
St t	Hạng mục kế hoạch	Ngân sách trước khi điều chuyển		Số tiền điều chuyển	Ngân sách sau khi điều chuyển		Hạng mục kế hoạch	Ngân sách trước khi nhận điều chuyển		Số tiền nhận điều chuyển	Ngân sách sau khi nhận điều chuyển		
		Được duyệt	Còn lại		Được duyệt	Còn lại		Được duyệt	Còn lại		Được duyệt	Số tiền trình sử dụng	Còn lại dự kiến sau khi trình sử dụng
		(a)	(b)	(c)	(d)=(a)-(c)	(e)=(b)-(c)		(f)	(g)	(h)=(c)	(i)=(f)+(h)	(j)	(k)=(g)+(h)- (j)
1	Chi phí dự phòng xử lý bất khả kháng cho đơn vị toàn hệ thống - Hội sở	271,591,500	270,050,400	21,801,831	249,789,669	248,248,569	CN Nghệ An - XDCB năm cũ chuyển sang	244,000,000	22,000,000	21,801,831	43,801,831	21,801,831	22,000,000



Ngân hàng Bản Việt

	Tổng cộng	271,591,500	270,050,400	21,801,831	249,789,669	249,789,669		244,000,000	22,000,000	21,801,831	265,801,831	21,801,831	22,000,000
Xác nhận của Đơn vị chuyên Ngân sách (*)													
Xác nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách (*)													
Xác nhận của Phòng Tài chính.													

2. Bổ sung ngân sách ngoài kế hoạch:

Stt	Hạng mục kế hoạch	Ngân sách trước khi trình bổ sung		Số tiền trình bổ sung	Ngân sách sau khi trình bổ sung		
		Được duyệt	Còn lại		Được duyệt	Số tiền trình sử dụng	Còn lại dự kiến sau khi trình sử dụng
		(a)	(b)	(c)	(d)=(a)+(c)	(e)	(f)=(b)+(c)-(e)
	Tổng cộng						
Xác nhận của Phòng Tài chính:							

Phòng kế toán (2)

Trưởng đơn vị (3)

Phê duyệt của cấp có thẩm quyền (4)

